

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 47/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/6/2022

V/v: “Ly hôn, nuôi con chung”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Văn Hoà

2. Bà Lưu Thị Thôi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thuỳ Chi

– Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Thuận – Kiểm sát viên.

Vào lúc 09 giờ 30 ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 296/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐ-XXST ngày 09 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh Kim P – sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 5, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Anh Trương Công N – sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu phố 6, Lạc Đạo, Phan Thiết, Bình Thuận.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thanh Kim P trình bày:**

Chị và anh Trương Công N tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Lạc Đạo, Tp. Phan Thiết. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc do anh N sống vô tư, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con. Suốt ngày anh N chỉ biết lê la quán cà phê để mặc một mình chị chăm lo quán xuyên gia đình. Chị có bệnh cũng phải lết thân

xuống bếp mà nấu ăn chăm lo cho anh N. Trong khoảng thời gian anh N bị bệnh tai biến chị vẫn chăm sóc anh N đầy đủ. Tuy nhiên do chị còn phải làm việc lo cho con cái nên có nhờ anh chị em trong gia đình chị chăm lo cho anh N thêm trong lúc chị bận làm việc. Gia đình chị đã hỗ trợ anh N cho tới khi anh đi đứng vững vàng, tuy nhiên anh N không biết ơn mà còn rất phũ phàng không thừa nhận sự chăm sóc đó còn chửi cả nhà chị là lũ chó. Do không thể chung sống được với nhau vì không hoà giải được mâu thuẫn nên vợ chồng đã ly thân với nhau từ năm 2018 đến nay. Anh N không hề quan tâm gì đến vợ con mặc dù chị đã trải qua 2 lần phẫu thuật nguy cấp đến tính mạng nhưng anh N không một lời thăm hỏi. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh N nữa nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trương Công N.

- Về con chung: Có 2 con chung tên Trương Nguyễn Cát Tường – sinh ngày 29/9/2005. Trương Nguyễn Khánh Tường – sinh ngày 04/11/2014. Nay ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Trương Công N trình bày:** Anh và chị Nguyễn Thanh Kim P tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và chung sống với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Lạc Đạo, Tp. Phan Thiết. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc. Từ năm 2016 anh bị tai biến. Đến năm 2018 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do giữa anh và gia đình chị P gây gổ qua lại nên trong lúc tức giận anh có chửi gia đình cô P là lũ chó nên từ đó chị P không chăm sóc chị mà dẫn con bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Việc chị P cho là anh bỏ bê gia đình cả phê cả pháo cò bạc không chăm lo cho gia đình là không đúng. Anh có nuôi gà chọi để bán nên hay đến trường gà chứ không phải cò bạc. Còn việc trong giai đoạn ly thân chị P trải qua 2 cuộc phẫu thuật nguy hiểm đến tính mạng nhưng anh không một lời hỏi thăm là do anh không biết việc chị P mổ cũng như anh cũng không có khả năng chăm sóc chị P. Nay chị P yêu cầu được ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn với chị P vì muốn vợ chồng đoàn tụ để con có mẹ có cha.

- Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung tên Trương Nguyễn Cát T – sinh ngày 29/9/2005. Trương Nguyễn Khánh T – sinh ngày 04/11/2014.

Giả sử Tòa án giải quyết ly hôn anh đồng ý giao 2 con cho chị P nuôi dưỡng. Anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Vụ án đã được Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

* Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thanh Kim P vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Trương Công N.

Bị đơn anh Trương Công N vẫn giữ nguyên ý kiến là không đồng ý ly hôn vì muốn con cái có đủ mẹ đủ cha.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự thủ tục do Bộ Luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Qua xem xét hồ sơ và lời khai của các đương sự tại phiên tòa, Viện kiểm sát thấy rằng mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị P và anh N đã đến mức trầm trọng, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên đã ly thân nhiều năm nay, từ năm 2018 đến nay anh chị ly thân, không ai quan tâm đến ai, chứng tỏ hôn nhân của anh chị đã không thể cứu vãn. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thanh Kim P được ly hôn với anh Trương Công N và chấp nhận thỏa thuận về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung của chị P và anh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào lời khai và kết quả tranh luận của các đương sự tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thanh Kim P có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trương Công N. Anh Trương Công N có nơi cư trú tại khu phố 6, phường Lạc Đạo, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thanh Kim P, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Nguyễn Thanh Kim P và anh Trương Công N tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Lạc Đạo, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. theo Giấy chứng nhận kết hôn số 150 ngày 23/11/2004. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thanh Kim P và anh Trương Công N là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thanh Kim P xin ly hôn với anh Trương Công N vì cho rằng quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc do vợ chồng không cùng nhau chăm lo cho gia đình, anh N sống vô tư, không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, suốt ngày anh chỉ biết lê la quán cà phê để mặc một mình chị chăm lo quán xuyến gia đình. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn mà vợ chồng

không hoà giải được mâu thuẫn nên đã ly thân từ năm 2018 đến nay, tình cảm vợ chồng nay đã không còn.

Bị đơn anh Trương Công N không đồng ý ly hôn vì cho rằng quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc. Mâu thuẫn xảy ra từ năm 2018 do anh và gia đình vợ cãi vã, trong lúc nóng giận hai bên có xúc phạm nhau. Vì sự việc trên nên vợ chồng đã gây gỗ, không ai chịu nhường ai. Chị P dẫn con về nhà ba mẹ ruột sinh sống, vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai. Nay chị P làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn với vì anh muốn vợ chồng đoàn tụ để con có mẹ có cha.

Từ những sự thừa nhận trên của đương sự, chứng tỏ mâu thuẫn gia đình của anh chị đã đến mức trầm trọng. Mâu thuẫn xảy ra từ năm 2018, anh chị đã ly thân từ năm 2018 đến nay, không ai quan tâm gì đến ai. Theo quy định của Luật hôn nhân gia đình, vợ chồng phải có nghĩa vụ sống chung với nhau, thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ các công việc gia đình. Thế nhưng vợ chồng anh chị đã không tìm được tiếng nói chung, không cùng nhau chia sẻ những khó khăn trong đời sống hôn nhân. Anh chị đã ly thân thời gian rất dài nhưng cả hai đều không có động thái gì để hàn gắn tình cảm gia đình, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, chứng tỏ mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P là phù hợp với quy định pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung tên Trương Nguyễn Cát T – sinh ngày 29/9/2005. Trương Nguyễn Khánh T – sinh ngày 04/11/2014. Khi ly hôn chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Anh N đồng ý với yêu cầu nuôi con của chị P nên công nhận.

Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 04 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, nộp về án phí, lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thanh Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218; 219; 244; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 19; khoản 01 Điều 51; khoản 01 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thanh Kim P

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thanh Kim P được ly hôn với anh Trương Công N.

- **Về con chung:** Giao 02 con chung tên Trương Nguyễn Cát T – sinh ngày 29/9/2005. Trương Nguyễn Khánh T – sinh ngày 04/11/2014 cho chị Nguyễn Thanh Kim P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị P không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi 2 con chung.

Anh Trương Công N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Phan Thiết theo biên lai số 0009610 ngày 20/4/2022. Chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Quyền kháng cáo bản án của nguyên đơn và bị đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS Tp. Phan Thiết;
- Thi hành án dân sự Tp. Phan Thiết;
- UBND phường Lạc Đạo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
PHIÊN TÒA

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

NGUYỄN THỊ NHƯ YẾN NGUYỄN THẾ QUẢNG

PHẠM PHONG LAN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP. PT
- Thị hành án dân sự TP. Phan Thiết
- UBND phường Phú Thủy
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM PHONG LAN

